



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN-HÀ NỘI

Số: **133** /2019/QĐ-TGD

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Công bố danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ 28/08/2019)

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN-HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 74/2011/TT-BTC ngày 01 tháng 06 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về giao dịch chứng khoán;
- Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-UBCK ngày 25/01/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán;
- Căn cứ thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Loại cổ phiếu DCL (sàn HSX); cổ phiếu PCT, PMP, SD6, NDX, VKC, V12 (sàn HNX) khỏi Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 28/08/2019.

Theo đó, Danh mục chứng khoán giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 28/08/2019 bao gồm 395 mã chứng khoán (trong đó 273 mã chứng khoán sàn HSX và 122 mã chứng khoán sàn HNX) như Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 132/2019/QĐ-TGD ngày 26 tháng 08 năm 2019 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn-Hà Nội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Phòng ban có liên quan, các chi nhánh Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



Vũ Đức Tiến

PHỤ LỤC
DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 28/08/2019

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
1	AAA	1	AAV
2	ABT	2	ACB
3	ACC	3	ART
4	ADS	4	BCC
5	AMD	5	BPC
6	ANV	6	BTS
7	APC	7	BVS
8	APG	8	C69
9	ASM	9	CAP
10	ASP	10	CEO
11	AST	11	CIA
12	BBC	12	CPC
13	BCE	13	DAD
14	BFC	14	DAE
15	BIC	15	DBT
16	BID	16	DGC
17	BMC	17	DHP
18	BMI	18	DHT
19	BMP	19	DNP
20	BRC	20	DP3
21	BSI	21	DS3
22	BTP	22	DTD
23	BTT	23	DXP
24	BVH	24	EBS
25	BWE	25	EID
26	C32	26	GMX
27	C47	27	HAT
28	CAV	28	HCC
29	CDC	29	HDA
30	CEE	30	HHC
31	CHP	31	HHG
32	CII	32	HHP
33	CLC	33	HJS
34	CLL	34	HLC
35	CMG	35	HLD
36	CNG	36	HMH
37	COM	37	HOM
38	CRC	38	HTC

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
39	CSM	39	HUT
40	CSV	40	HVT
41	CTD	41	ICG
42	CTG	42	IDV
43	CTI	43	INN
44	CTS	44	ITQ
45	CVT	45	KLF
46	D2D	46	KVC
47	DAH	47	L14
48	DBC	48	LAS
49	DBD	49	LHC
50	DCM	50	LIG
51	DGW	51	MAC
52	DHA	52	MAS
53	DHC	53	MBS
54	DHG	54	MCC
55	DHM	55	NAG
56	DIC	56	NBC
57	DIG	57	NDN
58	DLG	58	NET
59	DMC	59	NHA
60	DPG	60	NTP
61	DPM	61	NVB
62	DPR	62	ONE
63	DRC	63	PBP
64	DRH	64	PCE
65	DRL	65	PDB
66	DSN	66	PGS
67	DTA	67	PLC
68	DVP	68	PMC
69	DXG	69	PMS
70	EIB	70	PPS
71	ELC	71	PSD
72	EVE	72	PSE
73	EVG	73	PTI
74	FCM	74	PVC
75	FCN	75	PVG
76	FIT	76	PVI

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
77	FLC	77	PVS
78	FMC	78	QHD
79	FPT	79	QTC
80	FRT	80	RCL
81	FTS	81	S55
82	GAS	82	S99
83	GDT	83	SD4
84	GEX	84	SD5
85	GMC	85	SD9
86	GMD	86	SDT
87	GSP	87	SEB
88	GTN	88	SED
89	HAH	89	SFN
90	HAP	90	SGC
91	HAR	91	SHB
92	HAX	92	SHN
93	HBC	93	SJE
94	HCD	94	SLS
95	HCM	95	TA9
96	HDB	96	TC6
97	HDC	97	TDN
98	HDG	98	TDT
99	HHS	99	THT
100	HII	100	TIG
101	HPG	101	TNG
102	HPX	102	TPP
103	HQC	103	TTC
104	HSG	104	TTH
105	HSL	105	TTT
106	HT1	106	TVC
107	HTI	107	VC2
108	HTL	108	VC3
109	HTV	109	VC7
110	HU3	110	VCC
111	HVH	111	VCG
112	IBC	112	VCS
113	IDI	113	VGS
114	IJC	114	VIT
115	IMP	115	VIX
116	ITA	116	VMC
117	ITC	117	VNC
118	ITD	118	VNF

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
119	KBC	119	VNR
120	KDC	120	VNT
121	KDH	121	VTV
122	KMR	122	WCS
123	KSB		
124	L10		
125	LBM		
126	LCG		
127	LDG		
128	LGC		
129	LGL		
130	LHG		
131	LIX		
132	LM8		
133	LMH		
134	MBB		
135	MDG		
136	MHC		
137	MSH		
138	MSN		
139	MWG		
140	NAF		
141	NBB		
142	NCT		
143	NKG		
144	NLG		
145	NNC		
146	NSC		
147	NT2		
148	NTL		
149	NVL		
150	OPC		
151	PAC		
152	PAN		
153	PC1		
154	PDN		
155	PDR		
156	PET		
157	PGC		
158	PGD		
159	PGI		
160	PHC		

64 -
 CÔNG
 SỞ PH
 ỨNG M
 ẠI C
 HÀ I
 KIẾN

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
161	PHR		
162	PJT		
163	PLP		
164	PLX		
165	PME		
166	PNJ		
167	POW		
168	PPC		
169	PTB		
170	PVD		
171	PVT		
172	QBS		
173	RAL		
174	RDP		
175	REE		
176	ROS		
177	S4A		
178	SAB		
179	SAM		
180	SBA		
181	SBT		
182	SC5		
183	SCD		
184	SCR		
185	SCS		
186	SFC		
187	SFG		
188	SFI		
189	SHA		
190	SHI		
191	SHP		
192	SII		
193	SJD		
194	SJF		
195	SJS		
196	SKG		
197	SMB		
198	SMC		
199	SPM		
200	SRC		
201	SRF		
202	SSC		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
203	SSI		
204	ST8		
205	STB		
206	STG		
207	STK		
208	SVC		
209	SVI		
210	SZL		
211	TAC		
212	TBC		
213	TCB		
214	TCD		
215	TCH		
216	TCL		
217	TCM		
218	TCO		
219	TCT		
220	TDC		
221	TDG		
222	TDH		
223	TDM		
224	TDW		
225	TEG		
226	THG		
227	THI		
228	TIP		
229	TLD		
230	TLH		
231	TMP		
232	TMS		
233	TMT		
234	TNA		
235	TNC		
236	TNI		
237	TPB		
238	TPC		
239	TRA		
240	TRC		
241	TTB		
242	TV2		
243	TVS		
244	TVT		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
245	TYA		
246	UIC		
247	VAF		
248	VCB		
249	VCI		
250	VDP		
251	VDS		
252	VFG		
253	VGC		
254	VHC		
255	VHM		
256	VIC		
257	VIP		
258	VJC		
259	VMD		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
260	VND		
261	VNE		
262	VNM		
263	VNS		
264	VPB		
265	VPH		
266	VPI		
267	VPS		
268	VRC		
269	VRE		
270	VSC		
271	VSI		
272	VTO		
273	YBM		

